TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày 29/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt D
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy H
Bà Đỗ Thị Thu H

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với:

Bị cáo Hà Đức L - Sinh ngày: 20/02/1973; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Khu T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: Khu G, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Đức L (đã chết) và bà Phan Thị Đ (đã chết); Vợ: Đỗ Thị L, sinh năm 1975 và có 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: không. *Về nhân thân:* Tại Bản án số 18/HSST ngày 15/3/2007, L bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2012, đối với án phí và sung công, đã chấp hành xong năm 2008). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/01/2023, chuyển tạm giam ngày 15/01/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trí H, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: khu T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt không có lý do)

2. Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1975

Nơi cư trú: khu G, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ; có mặt.

3. Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1976.

Trú tại: Khu C, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 09/01/2023 tại khu G, xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, lập biên bản quả tang đối với Hà Đức L, sinh năm 1973, Nơi ĐKNKTT: Khu T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong có 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong có nhiều chữ bên trong chứa chất rắn dạng chất bột cục màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad kèm theo 02 thẻ sim và số tiền: 1.090.000 đồng (một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Đức L tại khu G, xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét đã thu giữ: 03 gói nilon màu hồng bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng. Trong đó: thu giữ 02 gói nilon mầu hồng bên trong cả hai gói là gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong có nhiều chữ bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng được dính vào tay lái bên phải xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, BKS 19G1-289.23 bằng một đoạn băng dính màu trắng. Thu giữ: 01 gói ni lon màu hồng bên trong là gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong nhiều màu bên trong chứa chất bột cục màu trắng được dính tại gốc cây trước nhà L bằng một đoạn băng dính màu trắng. Tại chỗ Hà Đức L khai nhận số ma túy trên L tàng trữ nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nozza, BKS: 19G1-289.23; 01 đăng ký xe mang tên Ngô Thị Thu Hằng; 01 Căn cước công dân mang tên Hà Đức L; 01 cuộn băng dính hai mặt màu trắng; 02 đoạn băng dính màu trắng.

Ngày 09/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định số 197/QĐ-CSMT (Đ3) trưng cầu giám định, đối với:

- Chất rắn dạng bột cục màu trắng có trong 01 gói nilon màu hồng bên trong có 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong nhiều chữ được niêm phong vào một bì giấy dán kín, mặt trước bì giấy có ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang đối với Hà Đức L ngày 09/01/2023". Mặt sau bì giấy có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã S, Cẩm Khê và 05 loại chữ ký ở mép dán.

- Chất rắn dạng bột cục màu trắng có trong 03 gói nilon màu hồng trong đó có 02 gói bên trong đều có gói giấy, mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu trắng có chữ; 01 gói bên trong có gói giấy, mặt ngoài màu trắng, mặt trong nhiều màu được niêm phong vào một bì giấy dán kín, mặt trước bì giấy có ghi: "Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Đức L, ngày 09/01/2023".

Mặt sau bì giấy có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã S, Cẩm Khê và 06 loại chữ ký ở mép dán

Tại Kết luận giám định số 131/KL- KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Chất bột cục màu trắng có trong 01 gói giấy niêm phong trong bì ghi vật chứng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Đức L gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,132 gam, loại: Heroin.

"Chất bột cục màu trắng có trong 03 gói giấy niêm phong trong bì ghi vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Đức L gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,293 gam, loại: Heroin.

** Heroin (hay Heroine): là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ".*

Ngày 12/01/2023, do xác định hành vi của Hà Đức L có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã có Công văn số 255/CSMT(Đ2) về việc đề nghị chuyển hồ sơ vụ việc trên cùng vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Hà Đức L đã tự nguyện khai nhận: Ngoài hành vi tàng trữ số ma túy trên nhằm mục đích bán cho ai có nhu cầu mua, L còn bán 04 lần ma túy cho những người sau:

Bán cho Nguyễn Tiến T – 1976, HKTT: khu Cửa Miếu, xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ 02 lần, cụ thể:

- Lần 1: Vào khoảng 11 giờ ngày 07/01/2023 Nguyễn Tiến T dùng số điện thoại 0963.027.908 gọi vào số điện thoại 034.557.4817 của L hỏi mua 01 gói ma túy loại heroin với giá là: 500.000 đồng, L đồng ý. Sau đó T đi xe máy một mình đến nhà L để mua ma túy. Gặp L, T đưa cho L số tiền 500.000 đồng, L cầm tiền và đưa cho T 01 gói ma túy loại heroin có đặc điểm được gói bằng nilon màu hồng, bên trong được gói 01 mảnh giấy có hai mặt màu trắng, bên trong chứa ma túy loại heroin. T cầm gói ma túy trên đi về nhà và sử dụng hết cho bản thân.

- Lần 2: Vào khoảng 15 giờ ngày 08/01/2023 cũng với phương thức liên lạc và địa điểm mua bán ma túy như lần 1. L đã bán thành công cho T 01 gói ma túy loại heroin với giá là: 500.000 đồng. T đã sử dụng cho bản thân hết gói ma túy trên.

Bán cho Nguyễn Trí H – 1978, HKTT: khu T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2023 Nguyễn Trí H dùng số điện thoại 0343.399.596 gọi vào số điện thoại 034.557.4817 của L hỏi mua 01 gói ma túy loại heroin với giá là: 500.000 đồng, L đồng ý. Sau đó H đi xe máy một mình từ nhà ở thị trấn Y đến nhà L để mua ma túy. Gặp L, H đưa cho L số tiền 500.000 đồng, L cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy loại heroin có đặc điểm được gói bằng nilon màu hồng, bên trong được gói 01 mảnh giấy có hai mặt màu trắng, bên trong chứa ma túy loại heroin. H cầm gói ma túy trên mang về nhà và sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Vào khoảng 11 giờ ngày 09/01/2023 cũng với phương thức liên lạc và địa điểm mua bán ma túy như lần 1. L đã bán thành công cho H 01 gói ma túy loại heroin với giá là: 500.000 đồng. H đã sử dụng cho bản thân hết gói ma túy trên.

Tại biên bản kiểm tra sử dụng chất ma túy ngày 09/01/2023 thể hiện: Trong mẫu nước tiểu của Hà Đức L có chứa Morphin và Methamphetamine.

Tại biên bản kiểm tra sử dụng chất ma túy ngày 10/01/2023 thể hiện: Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Tiến T có chứa Morphin và Methamphetamine.

Tại phiếu trả lời về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê ngày 31/01/2023 cho kết quả Nguyễn Trí H dương tính với morphin/heroin.

Về nguồn gốc số ma túy Hà Đức L khai nhận vào ngày 05/01/2023 L mua số ma túy trên của một người đàn ông tên Trường ở tỉnh Hòa Bình (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá: 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Số ma túy mua được này, L chia nhỏ ra để nhằm mục đích bán kiếm lời và bán cho T 02 lần vào các ngày 07/01/2023; 08/01/2023; bán cho H 02 lần vào các ngày 07/01/2023; 09/01/2023 như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Đức L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Lời khai của L phù hợp với lời khai của Nguyễn Tiến T và Nguyễn Trí H phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương thức liên lạc và giá trị tiền mua bán ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

***Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng*:**

Thu giữ của L: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad kèm theo 02 thẻ sim và số tiền: 1.090.000 đồng (một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nozza, BKS: 19G1-289.23; 01 đăng ký xe mang tên Ngô Thị Thu Hằng; 01 Căn cước công dân mang tên Hà Đức L; 01 cuộn băng dính hai mặt màu trắng; 02 đoạn băng dính màu trắng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa T hiện xử lý đối với vật chứng, đồ vật, tài liệu nào.

***Về điều kiện kinh tế*:** Quá trình điều tra xác định: Tài sản chung: thửa 143, tờ số 54, diện tích 589,1 m^2 đất ở khu Tân An 4, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Đất ở 400m^2, đất trồng cây lâu năm liền kề là 189,1m^2, trên đất có 01 nhà cấp 4 ba gian, lợp plôximang. Hiện nay L sống cùng gia đình trong căn nhà cấp 4 ba gian xây kiên cố của bố mẹ đẻ tại khu G, xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Thu nhập chủ yếu của bị cáo là từ lao động tự do với mức thu nhập bình quân của xã S là khoảng 3.400.000đ/người/1tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Đức L khai nhận: Ngày 09/01/2023 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép tổng 0,425 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua. Ngoài ra bị cáo còn bán 04 lần ma túy heroin cho các đối tượng sau: Bán cho Nguyễn Tiến T 02 lần, cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 11 giờ ngày 07/01/2023 tại nhà bị cáo ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê. Bị cáo đã bán 01 gói ma túy loại heroin cho Nguyễn Tiến T với giá: 500.000đ. Lần 2: Vào khoảng 15 giờ ngày 08/01/2023 tại nhà bị cáo, bị cáo đã bán 01 gói ma túy loại heroin cho Nguyễn Tiến T với giá: 500.000đ. Bán cho Nguyễn Trí H 02 lần, cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2023 tại nhà bị cáo ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê L đã bán 01 gói ma túy loại heroin cho Nguyễn Trí H với giá: 500.000đ. Lần 2: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2023 tại nhà bị cáo đã bán 01 gói ma túy loại heroin cho Nguyễn Trí H với giá: 500.000đ. Cả 04 lần bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Tiến T và Nguyễn Trí H, đều không thỏa thuận về khối lượng ma túy khi mua bán. Số ma túy mua được cả T và H đều đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy mua bán. Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị.

Chị Đỗ Thị L khai nhận: Chị là vợ của bị cáo L. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nozza, BKS: 19G1-289.23; 01 đăng ký xe mang tên Ngô Thị Thu Hằng chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng nên cho chị được xin lại tài sản này.

Anh Nguyễn Trí H vắng mặt nhưng có lời khai trình bày: Anh có mua của bị cáo Hà Đức L ma túy loại heroin làm 02 lần, cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2023 tại nhà bị cáo L ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê L đã mua 01 gói ma túy loại heroin với giá: 500.000đ. Lần 2: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2023 cũng tại nhà bị cáo L anh đã mua 01 gói ma túy loại heroin với giá: 500.000đ. Cả hai lần mua ma tuý này, anh đã sử dụng hết cho bản thân nên không xác định được khối lượng.

Anh Nguyễn Tiến T vắng mặt nhưng có lời khai trình bày: Anh có mua của bị cáo Hà Đức L ma túy loại heroin làm 02 lần, cụ thể: Lần 1: Vào khoảng

11 giờ ngày 07/01/2023 tại nhà Hà Đức L ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê L đã mua 01 gói ma túy loại heroin với giá: 500.000đ. Lần 2: Vào khoảng 15 giờ ngày 08/01/2023 cũng tại nhà bị cáo L anh đã mua 01 gói ma túy loại heroin với giá: 500.000đ. Cả hai lần mua ma tuý này, anh đã sử dụng hết cho bản thân nên không xác định được khối lượng.

Tại bản cáo trạng số: số 38/CT-VKSCK ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Hà Đức L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo Hà Đức L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Đức L.

Xử phạt bị cáo Hà Đức L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/01/2023.

Về hình phạt bổ sung:

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Đức L.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, 2; Điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Bì giấy được dán kín niêm phong số: 131/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước bì có ghi "Trả lại 0,186 gam chất cục bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Hà Đức L, SN 1973, HKTT: Khu Tân An 4, thị trấn Y, Y, Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau bì có 05 hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và 03 loại chữ ký tại vị trí các mép dán; 03 thẻ sim số 0787.481.905, 0345.574.817 và 01 (một) Thẻ sim Viettel số 0343.399.596; 01 (một) cuộn băng dính hai mặt màu trắng; 02 (hai) đoạn băng dính hai mặt màu trắng.

Trả lại cho chị Đỗ Thị L: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA NOZZA màu xanh đã cũ, BKS: 19G1-289.23 có số máy: E3N4E136467, số khung: 7610GY123955; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Thị Thu Hằng số 015410;

Trả lại cho bị cáo: 01 Căn cước công dân số 025073014721 mang tên Hà Đức L;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad vỏ màu xanh ghi đã cũ và số tiền: 1.090.000 đ (Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng);

Truy thu sung quỹ nhà nước của bị cáo L số tiền 810.000đồng.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/01/2023, tại khu G, xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ bị cáo Hà Đức L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,132 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích để bán. Ngoài ra bị cáo L còn tàng trữ trái phép 0,293 gam tại nhà ở của L ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê nhằm mục đích để bán cho ai có nhu cầu mua.

Ngoài ra bị cáo L còn bán 04 lần ma túy heroin cho các đối tượng sau:

Bán cho Nguyễn Tiến T, sinh năm 1976, HKTT: khu Cửa Miếu, xã S, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ 02 lần, cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 11 giờ ngày 07/01/2023 tại nhà Hà Đức L ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê L đã bán 01 gói ma túy loại heroin cho Nguyễn Tiến T với giá: 500.000đ. Đối với số ma tuý này, T đã sử dụng hết cho bản thân nên không xác định được khối lượng. Lần 2: Vào khoảng 15 giờ ngày 08/01/2023 tại nhà Hà Đức L ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê L đã bán 01 gói ma túy loại heroin cho Nguyễn Tiến T với giá: 500.000đ. Đối với số ma tuý này, T đã sử dụng hết cho bản thân nên không xác định được khối lượng.

Bán cho Nguyễn Trí H, sinh năm 1978, HKTT: khu T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Phú Thọ 02 lần, cụ thể: Lần 1: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2023 tại nhà Hà Đức L ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê L đã bán 01 gói ma túy loại heroin cho Nguyễn Trí H với giá: 500.000đ. Đối với số ma tuý này, H đã sử dụng hết cho bản thân nên không xác định được khối lượng. Lần 2: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2023 tại nhà Hà Đức L ở khu G, xã S, huyện Cẩm Khê L đã

bán 01 gói ma túy loại heroin cho Nguyễn Trí H với giá: 500.000đ. Đối với số ma tuý này, H đã sử dụng hết cho bản thân nên không xác định được khối lượng.

Cả 04 lần Hà Đức L bán ma túy cho Nguyễn Tiến T và Nguyễn Trí H, đều không thỏa thuận về khối lượng ma túy khi mua bán. Số ma túy mua được cả T và H đều đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy mua bán.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo L phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét thấy vụ án thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý T hiện, nhằm mục đích thu lợi bất chính và phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Do đó, với hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt nghiêm minh trước pháp luật mới có thể giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Mặc dù bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, nhưng bị cáo có nhân thân tại Bản án số 18/HSST ngày 15/3/2007, L bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2012, đối với án phí và sung công, đã chấp hành xong năm 2008) đến nay đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà ngày càng lao sâu vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo là con người coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và và tự thú về hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Tiến T vào ngày 07/01/2023; 08/01/2023 và Nguyễn Trí H vào ngày 07/01/2023; 09/01/2023. Đồng thời có bố đẻ là ông Hà Đức L là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương giải phóng, Huân chương kháng chiến, Huân chương chiến sỹ vẻ vang. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì hình phạt tù

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo rèn luyện, cải tạo được tội lỗi mà bị cáo đã phạm. Đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê đề nghị là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có công ăn việc làm ổn định và chỉ có tài sản chung của vợ chồng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:*

Vật chứng:

- Đối với 01 (Một) Bì giấy được dán kín niêm phong số: 131/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước bì có ghi "Trả lại 0,186 gam chất cục bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Hà Đức L, SN 1973, HKTT: Khu T, thị trấn Y, Y, Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau bì có 05 hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và 03 loại chữ ký tại vị trí các mép dán; 02 thẻ sim số 0787.481.905, 0345.574.817 thu giữ của bị cáo L và 01 (một) Thẻ sim Viettel số 0343.399.596 thu giữ của anh Nguyễn Trí H liên quan đến việc mua bán mua bán ma túy; 01 cuộn băng dính hai mặt màu trắng và 02 đoạn băng dính màu trắng thu giữ của bị cáo L không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad bị cáo sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA NOZZA, BKS 19G1-289.23; 01 đăng ký xe mang tên Ngô Thị Thu Hằng là tài sản của chung của vợ chồng chị Đỗ Thị L và bị cáo L. Chiếc xe máy không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần trả cho cho bị cáo L và chị L; Giao cho chị L quản lý sử dụng là phù hợp.

- Đối với số tiền 1.090.000 đồng (một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) tạm giữ của bị cáo, trong đó có 500.000đồng là tiền bán ma túy cho anh H cần sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 590.000đồng là tiền không liên quan đến việc bán ma túy cần trả lại cho bị cáo tuy nhiên cần tạm giữ. Bị cáo đã bán ma túy thu lời 2.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết nên cần truy thu sung quỹ nhà nước. Bị cáo đang bị tạm giữ số tiền 1.090.000 đồng nên bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 810.000 đồng là phù hợp.

- Đối với 01 Căn cước công dân mang tên Hà Đức L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo là phù hợp;

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tiến T vào ngày 07/01/2023; 08/01/2023 và Nguyễn Trí H vào ngày 07/01/2023; 09/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định chuyển vụ việc vi phạm hành chính đến Công an huyện Cẩm Khê, sau đó Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và H là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Trường ở tỉnh Hòa Bình đã bán ma túy cho L ngày 05/01/2023, do L không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của L không có thêm thông tin gì khác nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38; Khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, 2; Điểm a, b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hà Đức L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hà Đức L 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Bì giấy được dán kín niêm phong số: 131/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ. Mặt trước bì có ghi "Trả lại 0,186 gam chất cục bột màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ Hà Đức L, SN 1973, HKTT: Khu T, thị trấn Y, Y, Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau bì có 05 hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và 03 loại chữ ký tại vị trí các mép dán; 03 thẻ sim số 0787.481.905, 0345.574.817 và 01 (một) Thẻ sim Viettel số 0343.399.596; 01 (một) cuộn băng dính hai mặt màu trắng; 02 (hai) đoạn băng dính hai mặt màu trắng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad vỏ màu xanh ghi đã cũ;

Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo L số tiền 2.000.000đồng. Xác nhận bị cáo đang bị tạm giữ số tiền 1.090.000 đồng (một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). Bị cáo phải nộp bổ sung số tiền 810.000 đồng (Tám trăm mười

nghìn đồng);

Trả lại cho chị Đỗ Thị L: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA NOZZA màu xanh đã cũ, BKS: 19G1-289.23 có số máy: E3N4E136467, số khung: 7610GY123955; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Thị Thu Hằng số 015410;

Trả lại cho bị cáo L: 01 Căn cước công dân số 025073014721 mang tên Hà Đức L;

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 24/5/2023).

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Đức L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Cẩm Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê;
- UBND thị trấn Y, huyện Y;
- UBND xã S, huyện Cẩm Khê;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- L HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Việt D